

QUYẾT ĐỊNH
Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
Lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 234/TTr-STC ngày 06/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng thu lệ phí: Người được cơ quan Công an cấp chứng minh nhân dân.

3. Mức thu lệ phí

Số TT	Nội dung thu lệ phí	Đơn vị tính	Mức thu	
			Công dân cư trú tại các phường	Công dân cư trú tại các xã, thị trấn
	Cấp lần đầu, cấp đổi, cấp lại (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân)	Đồng/lần cấp	11.000	5.500

4. Đối tượng được miễn lệ phí:

- a) Trẻ em
- b) Hộ nghèo
- c) Người cao tuổi
- d) Người khuyết tật
- đ) Người có công với cách mạng

e) Công dân có hộ khẩu thường trú ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 204/QĐ-TTg, ngày 01/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016. Khi Quyết định số 204/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản đó.

g) Công dân dưới 18 tuổi, mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa.

h) Các trường hợp cấp đổi, cấp lại chứng minh nhân dân do sai sót của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong cấp chứng minh nhân dân hoặc vì lý do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đường phố, đổi số nhà.

5. Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan Công an trực tiếp tiếp nhận hồ sơ cấp chứng minh nhân dân.

6. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền lệ phí thu được. 100% số tiền lệ phí thu được nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện việc thu lệ phí theo các quy định hiện hành.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm cấp biên lai thu cho các đơn vị có thu lệ phí và tổ chức quản lý, kiểm tra việc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trách nhiệm của tổ chức thu lệ phí

a) Niêm yết công khai tại địa điểm thu và công khai trên trang thông tin điện tử của tổ chức thu lệ phí về tên lệ phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn, giảm và văn bản quy định thu lệ phí.

b) Lập và cấp chứng từ thu cho người nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện chế độ kế toán; định kỳ báo cáo quyết toán thu, nộp, sử dụng lệ phí; thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của pháp luật. Báo cáo tình hình thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Tổ chức thu lệ phí thực hiện quyết toán số thu từ lệ phí 8 tháng năm 2017 theo quy định của Pháp lệnh phí và lệ phí và quy định pháp luật về quản lý thuế. Sau khi quyết toán, số tiền lệ phí được trích để lại chưa chi trong năm 2017 được tiếp tục chi theo chế độ quy định; đến ngày 01 tháng 01 năm 2018, số tiền lệ phí còn dư phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 và thay thế Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 26/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Lạng Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Tòa Án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Công báo Lạng Sơn, Báo Lạng Sơn;
- PVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thường